

Số: 205 /KH-THPT LHP

Hoà Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông Tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông Tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, Nhà trường xây dựng kế thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kế hoạch của Trung ương, Bộ, Tỉnh và Sở GDĐT, cấp trên.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ, Tỉnh, Sở GDĐT, cấp trên liên quan đến công tác giáo dục và đào tạo trong năm học 2024 – 2025;

- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan nghiên cứu các văn bản, chỉ thị của Trung ương, Bộ, Tỉnh Sở GDĐT, huyện ủy và UBND để triển khai thực hiện trong năm học.

II. Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ và cơ sở vật chất

1. Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ

a) Về cơ sở vật chất

Trường THPT Lê Hồng Phong có 40 phòng, trong đó:

+ Phòng học có 26 phòng (có gắn máy chiếu projector, tivi).

+ Phòng học bộ môn Tin học: 02 phòng (với 72 máy vi tính).

- + Phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học: 03 phòng.
- + Phòng làm việc: 07 phòng.
- + Phòng hội trường: 01 phòng.
- + Phòng Thư viện: 01 phòng có diện tích 96 m².
- 01 sân bóng đá cỏ nhân tạo, có 01 khu vực dành cho hoạt động TDTT, QPAN riêng biệt với diện tích khoảng 2000 m².
- 01 khu để xe cho CB-GV-NV, 02 khu để xe dành cho học sinh.
- 01 khu vệ sinh dành cho học sinh và 01 khu vệ sinh dành cho giáo viên riêng biệt.
- Trang thiết bị nhà trường về cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường

b) Đội ngũ CBQL, GV, NV:

- Tổng số CBQL, GV, NV: 81; trong đó Nam: 27, Nữ 54; dân tộc thiểu số: 06 (7,41%).
- Số cán bộ quản lý: 03 ; trong đó: Nam: 01; Nữ: 02; dân tộc thiểu số: 0.
- Tổng số giáo viên: 72 ; trong đó: (Nam: 24, Nữ: 48, biên chế: 72); dân tộc thiểu số: 06 (8,33%).
- Số CBQL, GV đạt chuẩn 75, tỉ lệ 100%; có 09 CBQL, GV trên chuẩn, tỉ lệ 12.0% (So với tổng CBQL, GV).
- Nhân viên: 06, trong đó: nữ 03.
- Tổng số đảng viên: 40 (Nam 13, Nữ 27), tỉ lệ 49,38% (so với tổng số CB, GV, NV).

c) Học sinh

- Toàn trường: 1275 học sinh. Trong đó: khối lớp 10: 11 lớp với 474 học sinh; khối lớp 11: 10 lớp với 413 học sinh; khối lớp 12: 10 lớp với 374 học sinh.

2. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Sở GD&ĐT Lâm Đồng và cấp trên cũng như sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của cha mẹ học sinh.
- Hoạt động dạy và học của nhà trường thực hiện đúng theo kế hoạch chỉ đạo của Sở GD&ĐT Lâm Đồng. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày càng ổn định, không có biến động.
- Tập thể CB-GV-NV có truyền thống đoàn kết, gắn bó, cộng đồng trách nhiệm trong tất cả các hoạt động. Đội ngũ giáo viên có nhiều kinh nghiệm, năng lực chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề nghiệp.
- Chất lượng dạy và học của nhà trường được duy trì, củng cố và nâng cao. Đội ngũ CBQL-GV-NV tận tâm, có nhiều kinh nghiệm và năng lực chuyên môn tốt, yêu nghề và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Đa số học sinh chăm ngoan và hiếu học, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nội quy, quy định của trường.

- Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được quan tâm, đầu tư nâng cấp phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Cảnh quan học đường, môi trường sư phạm của trường đảm bảo xanh-sạch - đẹp, an toàn, thân thiện.

b) Khó khăn:

- Năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên chưa thật đồng đều. Kinh nghiệm giảng dạy, giáo dục học sinh của một số giáo viên vẫn còn hạn chế.

- Chất lượng tuyển sinh đầu cấp rất thấp ảnh hưởng lớn đến công tác giáo dục và duy trì chất lượng hàng năm của nhà trường.

- Học sinh hầu hết các em nhà xa trường, địa bàn phân tán, đi lại học tập khó khăn, nhiều học sinh phải ở trọ, nhiều học sinh phải đi lại bằng xe buýt.

- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều, có gần 30% học sinh là đồng bào dân tộc.

- Địa bàn nơi trường đóng tương đối phức tạp về an ninh trật tự, những thói hư, tật xấu ngoài cộng đồng xã hội đã tác động trực tiếp đến số học sinh nhà trường, đặc biệt là số học sinh xa gia đình phải ở trọ.

III. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu năm học 2024 - 2025

- Nhà trường đã chủ động thực hiện các quy định, quy trình trong quản lý, chỉ đạo, nhà trường đã tích cực xây dựng hệ thống các quy định nội bộ đi đôi với phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm cá nhân trong quản lý, gắn với việc ứng dụng CNTT theo hướng chuyển đổi số; đảm bảo cho mỗi cán bộ (ở mỗi vị trí việc làm) đều nắm vững chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của mình, từ đó có sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường đã bám sát các chỉ thị của Bộ GDĐT và chỉ thị của UBND tỉnh Lâm Đồng và các văn bản của ngành về nhiệm vụ trọng tâm của năm học để xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ nhóm chuyên môn, kế hoạch dạy học và các kế hoạch giáo dục hỗ trợ khác phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, nhằm từng bước phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục ở nhà trường và tăng cường việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm trường học an toàn, thân thiện. Các kế hoạch hoạt động của nhà trường được đăng trên edu.vn.

- Căn cứ các văn bản của cấp trên, nhà trường cụ thể hóa thành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp công tác trong từng nhiệm vụ; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, điều hành, thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đánh giá (theo kế hoạch kiểm tra nội bộ) tình hình và kết quả thực hiện.

Kết quả:

a, Học sinh

*Kết quả xếp loại học sinh cuối năm học 2024-2025

- Kết quả học tập/xếp loại học lực

So sánh với chỉ tiêu nghị quyết của HN CBVC năm học 2024-2025

***Kết quả xếp loại học sinh cuối năm học 2024-2025**

- Kết quả học tập

Khối	Số lượng (SL)	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
10	474	100	21,1	199	41,98	155	32,7	20	4,22
11	413	112	27,12	208	50,36	86	20,82	7	1,69
12	374	139	37,17	200	53,48	34	9,09	1	0,27
Tổng	1261	351	27,84	607	48,14	275	21,80	28	2,22
Cuối năm 2023-2024	1132	346	30,57	545	48,14	234	20,67	7	0,62
So sánh	129	5	0,40	62	4,91	41	3,25	21	1,66

So sánh với cuối năm học 2023-2024: loại Tốt tăng 0,40%, loại Khá tăng 4,91%; loại Đạt tăng 3,25 %; loại Chưa đạt tăng 1,66%.

- Kết quả rèn luyện

Khối	Số lượng (SL)	Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
10	474	382	80,59	77	16,24	14	2,95	1	0,21
11	413	356	86,2	53	12,83	4	0,97	0	0
12	374	360	96,26	14	3,74	0	0	0	0
Tổng	1261	1098	87,07	144	11,42	18	1,43	1	0,08
Cuối năm 2023-2024	1132	1018	89,93	106	9,36	6	0,53	2	0,18

So sánh	129	80	6,3	38	3,1	12	0,95	-1	- 0,08
---------	-----	----	-----	----	-----	----	------	----	--------

Duy trì sĩ số: 99% - năm học 2023-2024: 98,94% : thấp hơn 0,06%

Học sinh lên lớp thẳng: 95% - đạt 99,2% (vượt 4,2%)

Học sinh giỏi văn hoá, TDTT cấp tỉnh: 20 -đạt 18 (1 nhất, 3 nhì, 5 ba, 9 KK)

Học sinh nghiên cứu KHKT: 01 giải nhất cấp tỉnh; giải phong cách cấp quốc gia

Học sinh TNTHPT: 100%

b, CBQL, GV-NV

- Xếp loại viên chức 100% Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: chưa đạt (thấp hơn chỉ tiêu đề ra) - có 01 giáo viên đạt mức hoàn thành nhiệm vụ.

- Danh hiệu thi đua cuối năm:

+ LĐTT: 90% - đạt: 85,18% (thấp hơn chỉ tiêu 4,82%)

+ GVG tỉnh: 03

+ CSTĐCS: 10 - đạt 6(thấp hơn chỉ tiêu 4 giáo viên)

+ Giấy khen giám đốc sở GD&ĐT Lâm Đồng: 06 – đạt 04 (thấp hơn chỉ tiêu 2 giáo viên)

+ Giấy khen của CTUBND tỉnh: 01 - Đạt

+ Trường đạt HTXSNV: - Đạt

****GVG cấp trường: 10 (Toán- tin: 01, Hoá 01, Sinh: 01, Văn 02, Sử-Địa-GDCD: 02 (địa), Tiếng Anh: 03)***

- Có 02 GV tham gia HKPD cấp tỉnh và đạt huy chương bạc đơn nữ cầu lông

- Kết quả đạt được của các tổ chức trong nhà trường

+ Năm 2024, Chi bộ nhà trường được Huyện ủy Di Linh xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

+ CĐCS: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 07 đoàn viên công đoàn được tặng giấy khen của công đoàn ngành giáo dục năm học 2024 - 2025.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Đoàn năm học 2024 – 2025.

III. Đánh giá chung

1. Nhận xét, đánh giá

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các nội dung trọng tâm trong kế hoạch năm học 2024 – 2025, chất lượng giáo dục đạo đức và văn hóa tiếp tục được duy trì; các mặt hoạt động phong trào của nhà trường được đẩy mạnh; cơ sở vật chất được mua sắm, bổ sung cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình mới. Môi trường, cảnh quan sư phạm tiếp tục được đầu tư, tôn tạo đáp ứng tốt hơn các nội dung của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện – học sinh tích cực”.

- Tích cực thực hiện đổi mới quản lý giáo dục, ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý và giảng dạy ở nhà trường. Duy trì tốt kỷ cương, nề nếp trong các hoạt động chuyên môn giảng dạy.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý được quan tâm chăm lo, có ý thức chính trị, đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, thương yêu học sinh. Tích cực, nhiệt tình trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Khối đoàn kết trong tập thể sư phạm tiếp tục được duy trì, đã xây dựng được tập thể sư phạm đoàn kết, có tinh thần tương thân, tương ái, hỗ trợ nhau trong đời sống cũng như trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Môi trường cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp thu hút học sinh gắn bó với trường lớp.

- Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương các xã trên địa bàn để vận động học sinh bỏ học đi học lại, hạn chế đến mức thấp nhất học sinh bỏ học.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Diện tích phòng học nhỏ, số lượng học sinh trong một lớp đông, nhiều lớp có 45 học sinh dẫn đến việc giáo viên sắp xếp, bố trí các dãy bàn để học sinh thảo luận nhóm, nghiên cứu bài học, trao đổi bài trong các tiết học theo chương trình GDPT 2018 còn khó khăn nhất định.

- Chất lượng giáo dục hai mặt của đối tượng học sinh dân tộc thiểu số đạt thấp hơn so với mặt bằng chung, nhà trường còn lúng túng trong việc triển khai các biện pháp phù hợp, hiệu quả hơn để nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh dân tộc.

- Mặc dù nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường công tác phụ đạo các môn văn hóa và giáo dục tuyên truyền cho những HS chưa đạt nhưng vẫn còn số ít chưa đạt vào cuối năm học về kết quả học tập và kết quả rèn luyện.

3. Nguyên nhân

- Nhà trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển, tuyển sinh 100% HS đăng ký xét tuyển nên chất lượng đầu vào thấp; nhiều HS không có kiến thức căn bản của các lớp dưới. Việc tiếp thu kiến thức thuộc chương trình THPT khó khăn, đặc biệt đối với đối tượng HS dân tộc thiểu số.

- Một số ít học sinh ý thức trong học tập và rèn luyện chưa cao, chưa có sự cố gắng vươn lên trong học tập và rèn luyện.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 647/SGDDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2025-2026 là “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”;

Căn cứ tình hình thực tiễn, Trường THPT Lê Hồng Phong tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm học 2025 - 2026 như sau:

I. Đặc điểm tình hình năm học 2025 - 2026

1. Biên chế năm học

1.1. Học sinh:

Tổng số học sinh đầu năm (tính đến 05/9): 31 lớp với 1248 học sinh. Trong đó:

- Khối lớp 10: 10 lớp với 396 học sinh
- Khối lớp 11: 11 lớp với 446 học sinh
- Khối lớp 12: 10 lớp với 406 học sinh

1.2. Đội ngũ CBQL-GV-NV:

- Tổng số CBQL, GV, NV: 81; trong đó Nam: 27, Nữ 54; dân tộc thiểu số: 06 (7,41%).

- Số cán bộ quản lý: 03 ; trong đó: Nam: 01; Nữ: 02; dân tộc thiểu số: 0.

- Tổng số giáo viên: 72 ; trong đó: (Nam: 24, Nữ: 48, biên chế: 72); dân tộc thiểu số: 06 (8,33%).

- Số CBQL, GV đạt chuẩn 75, tỉ lệ 100%; có 09 CBQL, GV trên chuẩn, tỉ lệ 12.0% (So với tổng CBQL, GV).

- Nhân viên: 06, trong đó: nữ 03.

- Tổng số đảng viên: 40 (Nam 13, Nữ 27), tỉ lệ 49,15% (so với tổng số CB, GV, NV).

1.3. Cơ sở vật chất:

+ Phòng học có 26 phòng (có gắn máy chiếu projector, tivi).

+ Phòng học bộ môn Tin học: 02 phòng (với 72 máy vi tính).

+ Phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học: 03 phòng.

+ Phòng làm việc: 07 phòng.

+ Phòng hội trường: 01 phòng.

+ Phòng Thư viện: 01 phòng có diện tích 96 m² .

- 01 sân bóng đá cỏ nhân tạo, có 01 khu vực dành cho hoạt động TDTT, QPAN riêng biệt với diện tích khoảng 2000 m².

- 01 khu để xe cho CB-GV-NV, 02 khu để xe dành cho học sinh.

-01 khu vệ sinh dành cho học sinh và 01 khu vệ sinh dành cho giáo viên riêng biệt.

- Trang thiết bị nhà trường về cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường

2. Thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi:

- CBQL, giáo viên, nhân viên có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng; có tinh thần đoàn kết và có ý thức trách nhiệm cao trong công việc.

- Đội ngũ cơ bản ổn định, ngày càng có nhiều kinh nghiệm trong công tác và giảng dạy

- Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt, ổn định nền nếp từ đầu năm học

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đảm bảo cho việc dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Được sự quan tâm của Sở GD&ĐT Lâm Đồng, Đảng ủy xã Hòa Ninh và Ban đại diện cha mẹ học sinh về phát triển cơ sở vật chất nhà trường.

2.2. *Khó khăn:*

- Tình hình cơ sở vật chất của trường chưa đảm bảo, còn thiếu phòng học để tổ chức 2 buổi/ngày.

- Điểm tuyển sinh lớp 10 đầu cấp thấp, tỷ lệ học sinh đồng bào dân tộc thiểu số 389 chiếm 29,76 %. Một số PHHS do điều kiện kinh tế nên ít quan tâm đến việc học của con, còn giao phó trách nhiệm cho nhà trường, điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc nâng cao chất lượng học tập, giáo dục đạo đức cho học sinh và duy trì sĩ số học sinh của nhà trường.

II. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020 - 2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

4. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyên đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

III. Một số nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. *Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học,*

hoạt động giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

b) Chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trên cùng địa bàn để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. ***Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.***

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong Chương trình Giáo dục phổ thông theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau cấp THPT, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường

2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học.

2.2 Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tiếp tục xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở, triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển

đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo¹, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

2.3. Bảo đảm sách giáo khoa, tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2024 - 2025 bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định; chủ động bố trí thời lượng dạy nội dung giáo dục của địa phương lớp 12 ngay từ đầu năm học, lưu ý phân công giáo viên đảm nhiệm nội dung giảng dạy phù hợp với chuyên môn.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học

c) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

3. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập liệu, khai

¹ Công văn số 150/SGDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên

thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông Việt Nam bằng tiếng nước ngoài và các nội dung giáo dục bắt buộc đối với học sinh Việt Nam tại cơ sở giáo dục tư thục được phép thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài.

4. Công tác thi đua, khen thưởng

4.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định.

4.2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

4.3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

4.5. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Công tác bảo đảm công bằng cho người học. Xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn. Đẩy mạnh công tác tư vấn tâm lý. Tăng cường giáo dục đạo

đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn trường học.

V. Các giải pháp cụ thể

1. Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống

1.1. Mục tiêu:

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, tăng cường hơn nữa vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn... trong nhà trường về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có nhận thức đúng và có hành động tích cực trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống, không có các trường hợp vi phạm kỷ luật, không vi phạm pháp luật, không mắc các tệ nạn xã hội; không vi phạm an toàn giao thông; không có học sinh vi phạm Điều lệ trường trung học, Nội quy học sinh và những quy định học sinh đã ký cam kết đầu năm học.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh trật tự trường học, ngăn ngừa, phòng tránh, không để bạo lực xảy ra trong và ngoài trường học.

1.2. Biện pháp:

a) Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; các phong trào thi đua của Bộ GD-ĐT, của Tỉnh gắn với đặc thù của ngành, góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Phối hợp với Ban tuyên giáo xã Hoà Ninh, tổ chức tốt các lớp quán triệt Nghị quyết Đảng các cấp, bồi dưỡng chính trị, nghe báo cáo chuyên đề thời sự cho giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tạo sự chuyên biến tích cực về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh. Mỗi CB-GV-NV đều đăng ký tu dưỡng học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tự xây dựng cho mình chương trình hành động để thực hiện trong suốt năm học.

b) Đối với học sinh:

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục kỹ năng sống, công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khoẻ cho học sinh; tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi và điều kiện thực tế.

- Tổ chức tốt các ngày lễ lớn như: ngày 05/9; ngày 20/11, ngày 22/12; ngày 09/01; ngày 08/3; ngày 26/3; 10/3 ÂL, ... Qua đó giáo dục cho học sinh truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

- Tuyên truyền, giáo dục học sinh ý thức tự giác chấp hành pháp luật Nhà nước,

nội quy nhà trường.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên đề, các buổi sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ tình nguyện cũng như lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm, tình cảm với gia đình, Tổ quốc trong các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và trong một số môn học chính khóa. Giáo dục học sinh lý tưởng sống, kỹ năng sống, ý thức rèn luyện để trở thành người công dân hữu ích, phục vụ tốt mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và phù hợp với xu thế hội nhập của thời đại.

- Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng giúp định hướng để học sinh có cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cũng như những tác hại của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức được việc đưa các nội dung thông tin cá nhân lên mạng xã hội dễ bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường

1.3. Chỉ tiêu:

- Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch cụ thể đề ra.
- Nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được nâng cao, hạn chế được nhận thức lệch lạc, vi phạm đạo đức, nội quy của nhà trường.
- Các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước được triển khai kịp thời, đầy đủ tới toàn thể CB-GV-NV và học sinh.
- Phần đầu tỉ lệ xếp loại rèn luyện học sinh từ khá trở lên trên 98%, hạn chế học sinh xếp loại rèn luyện đại và chưa đạt.

2. Công tác duy trì sĩ số, phát triển giáo dục

2.1. Mục tiêu:

Đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường đã được Sở GD và ĐT phê duyệt, giảm tỉ lệ học sinh chuyển trường, bỏ học.

2.2. Biện pháp:

- Căn cứ vào kết quả điều tra hồ sơ học sinh đầu năm, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng kế hoạch duy trì sĩ số lớp và làm tốt công tác phối hợp với CMHS.
- GVCN lớp có kế hoạch phối hợp với CMHS và các tổ chức trong nhà trường để hỗ trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. GVCN nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh chuyển trường, bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm đảm bảo duy trì sĩ số.
- GVCN cần phối hợp với giáo viên bộ môn để có kế hoạch giúp đỡ các em học yếu, chú trọng hướng dẫn cho học sinh phương pháp học tập bộ môn.
- Việc nghỉ học của học sinh phải được thực hiện đúng theo Điều lệ trường phổ thông và nội qui nhà trường.

- Xử lý kịp thời các học sinh nghỉ học không phép

2.3. Chỉ tiêu:

Phần đầu giữ vững duy trì sĩ số đạt trên 99% (không kể học sinh chuyển trường, đi du học, đi học nghề,...).

3. Công tác nâng cao chất lượng dạy và học

3.1. Mục tiêu:

- Xây dựng môi trường tự giác trong học tập.
- Giữ vững chất lượng đại trà.
- Duy trì tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT; đầu tư cho bồi dưỡng học sinh giỏi; nâng cao tỉ lệ học sinh xét tuyển vào các trường ĐH, CĐ.

3.2. Biện pháp:

- Tập trung xây dựng đội ngũ để nâng cao hiệu quả đào tạo.
- GVCN lớp, GVBM phối hợp chặt chẽ để nắm vững tình hình học tập của học sinh hàng tuần, hàng tháng nhằm đề ra những biện pháp phù hợp trong dạy và học đồng thời tăng cường hướng dẫn học sinh phương pháp học tập bộ môn và phương pháp tự học.
 - Thông qua sổ liên lạc điện tử hàng ngày, GVCN lớp thông báo đến các bậc CMHS kết quả học tập và có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ.
 - Tổ chức có chất lượng các hoạt động phụ đạo học sinh chưa đạt về học tập, bồi dưỡng học sinh giỏi.
 - Tổ chức ra đề, kiểm tra, đánh giá học sinh đúng qui chế.
 - Chỉ đạo các tổ chuyên môn tiến hành triển khai kịp thời các cuộc thi và tổ chức thi cấp trường trước khi tham dự cấp tỉnh.
 - Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông;
 - Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa chuyên mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, đồng thời quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.
 - Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh.
 - Tổ chức tư vấn chọn ngành nghề cho các em học sinh lớp 12.

3.3. Chỉ tiêu:

- Tỉ lệ học sinh xếp loại học tập đạt mức Tốt là: trên 15%; học sinh Khá là: trên 50%, không đạt dưới 1,5%.
- Tỉ lệ học sinh lên lớp sau khi thi lại: 100%.
- Tỉ lệ đậu tốt nghiệp THPT: 100%.
- Tỉ lệ học sinh xét và trúng tuyển vào các trường ĐH-CĐ trên 80%.
- Học sinh đạt giải cấp tỉnh các môn văn hoá: 20
- Có học sinh tham gia đầy đủ các Hội thi do các cấp tổ chức và đạt giải.

4. Công tác xây dựng đội ngũ

4.1. Mục tiêu:

- Xây dựng môi trường sư phạm thuận lợi để tạo động lực hỗ trợ cho giáo viên trong mọi hoạt động, phát huy năng lực của từng tập thể và cá nhân.

- Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý không ngừng nâng cao về trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tư cách đạo đức tốt, đảm bảo “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”.

4.2. Biện pháp:

- Hướng dẫn cho CB-GV-NV nắm vững các văn bản quy định của pháp luật; Điều lệ trường phổ thông, Luật viên chức nhằm giúp cho từng tổ chức trong nhà trường, các CB-GV-NV hiểu rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của mỗi thành viên trong đơn vị.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông, chỉ đạo các tổ (nhóm) chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện chương trình, tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện của trường, đảm bảo hoàn thành chương trình năm học đúng thời gian quy định, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được Hội đồng trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Làm tốt công tác phân tích và rút kinh nghiệm từ kết quả quá trình giảng dạy, tổ chức kiểm tra để từ đó điều chỉnh một số bất hợp lý trong công tác chỉ đạo, tổ chức, đề ra những giải pháp phù hợp trong công tác quản lý chỉ đạo, trong việc tổ chức thực hiện những giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học.

- Đổi mới phương pháp dạy học: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, phương pháp tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý dạy học theo chủ đề và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Đổi mới kiểm tra và đánh giá: Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

4.3. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên được cử tham gia các lớp tập huấn của ngành về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

- 100% giáo viên đăng ký dạy tốt theo hướng nghiên cứu bài học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực.

- Khuyến khích mỗi tổ chuyên môn đều có giáo viên tham dự Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi và mỗi môn học đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp trường.

- Không có giáo viên vi phạm qui chế chuyên môn.

- 100% giáo viên thực hiện hồ sơ điện tử theo qui định của nhà trường và hồ sơ được xếp loại khá trở lên.

- 100% nhân viên tổ văn phòng thực hiện tốt ngày giờ công lao động theo nhiệm vụ được phân công và qui chế làm việc của nhà trường.

5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

5.1. Mục tiêu:

- Các tổ chuyên môn tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường.

5.2. Biện pháp:

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn tổ chức tập huấn tốt các nội dung dạy học đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn do Sở GD-ĐT tổ chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp,

- Các tổ trưởng chuyên môn nắm vững các chủ trương của ngành về giáo dục, nội dung, chương trình, sách giáo khoa... triển khai ở tổ của mình.

- Trước khi sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng/nhóm trưởng phải có kế hoạch nội dung rõ ràng, phân công và phối hợp với các thành viên trong tổ chuẩn bị chu đáo các nội dung sinh hoạt. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải tập trung về đổi mới phương pháp

dạy học, dạy chủ đề, thực hành, thí nghiệm, cách thức kiểm tra đánh giá, giải quyết những vấn đề khó, rút kinh nghiệm các giờ dạy thao giảng.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn bằng hình thức trực tuyến để hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường; tránh hình thức và nặng về hành chính.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết vấn đề; tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, hướng đến việc phát triển năng lực cho học sinh giúp các em phát triển tư duy và có thái độ, động cơ học tập đúng đắn.

5.3. Chỉ tiêu:

- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới.
- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 đợt sinh hoạt chuyên môn theo hướng “nghiên cứu bài học”/ HK.
- 100% tổ chuyên môn thực hiện hồ sơ sổ sách điện tử theo qui định của nhà trường.

6. Công tác tài chính

6.1. Mục tiêu:

- 100% CB-GV-NV được đảm bảo chế độ; đảm bảo ngân sách cho các hoạt động của nhà trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt ngân sách dẫn đến nợ lương, nợ bảo hiểm của CB-GV-NV.

- Việc thu - chi tài chính minh bạch, đúng Luật ngân sách và pháp lệnh Kế toán.

6.2. Biện pháp:

- Nhà trường triển khai xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị.
- Đầu năm học nhà trường công khai số tiền còn lại trong ngân sách, công khai kết quả thu - chi của năm học.
- Đầu năm tài chính, Kế toán xây dựng kế hoạch tài chính của năm, kế hoạch phải phân định rõ các khoản: Lương và các khoản theo lương, chi trả theo chế độ phụ cấp qui định hiện hành, chi cho hoạt động chuyên môn, chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Việc thực hiện thu - chi đúng luật ngân sách hiện hành.

- Triển khai thực hiện các Công văn của Sở GD-ĐT Lâm Đồng về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và thu khác trong năm học của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Công khai tài chính theo đúng qui định.

6.3. Chỉ tiêu:

- Thực hiện thu chi theo Luật và áp dụng theo Quy chế chi tiêu nội bộ đã xây dựng tại đơn vị.

- Đảm bảo tài chính: lương, phụ cấp, không thiếu hụt ngân sách. Mọi lĩnh vực liên quan đến tài chính tại đơn vị đều minh bạch và công khai.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

7.1. Mục tiêu:

Nhằm tư vấn, giúp cho các bộ phận, các CB-GV-NV hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

7.2. Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ tập trung vào các nội dung chính:

- Kiểm tra việc thực hiện nội qui, nề nếp nhà trường trong CB-GV-NV-HS.
- Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động.
- Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn; hồ sơ sổ sách; giảng dạy và học tập.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
- Kiểm tra hoạt động dạy thêm - học thêm.
- Kiểm tra công tác tài chính; kiểm tra việc công khai các khoản thu - chi đúng qui định.
- Kiểm tra cơ sở vật chất.
- Kiểm tra hồ sơ học sinh, cấp phát văn bằng.
- Kiểm tra việc thực hiện ngày giờ công.
- Kiểm tra đột xuất một số nội dung công việc theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

7.3. Chỉ tiêu:

- Kiểm tra toàn diện giáo viên: thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường năm học 2025 - 2026.
- Kiểm tra hồ sơ giáo viên: 02 lần/1 học kỳ (theo Quyết định của Hiệu trưởng).
- Kiểm tra tài chính: theo kế hoạch.
- Kiểm tra CSVC: 2 lần/1 học kỳ.
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra đột xuất.

8. Công tác thi đua, khen thưởng

8.1. Mục tiêu:

Tạo môi trường sư phạm trong các hoạt động giáo dục. Phát huy vai trò của tập thể và cá nhân để hoàn thành kế hoạch năm học đồng thời tạo nền tảng cho các năm học sau.

8.2. Biện pháp:

- Thực hiện đăng ký và đánh giá thi đua khen thưởng theo hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo: Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát huy truyền

thông yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục của đơn vị nói riêng và của Ngành giáo dục nói chung. Tiêu chuẩn và điều kiện xét các danh hiệu thi đua được tập thể thảo luận và thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức.

- Tổ chức triển khai, phát động và thực hiện thi đua theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục đào tạo và các tổ chức đoàn thể.

- Thực hiện công tác bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng và theo đúng qui chế của nhà trường

8.3. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV đăng ký tham gia tốt các cuộc vận động, hưởng ứng tốt các phong trào thi đua, không có CB-GV-NV vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm pháp luật nhà nước, không vi phạm an toàn giao thông.

- 100% CB-GV-NV chấp hành tốt các qui định, nội qui, nề nếp cơ quan.

- Phần đầu: Trường đạt: Tập thể lao động tiên tiến và Cơ quan văn hóa; Đoàn thanh niên: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; Hội khuyến học: Vững mạnh.

- Phần đầu ít nhất 08 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, số còn lại đạt danh hiệu LĐTT.

9. Công tác quản lý, chỉ đạo và phối kết hợp với các tổ chức trong nhà trường

9.1. Về công tác quản lý - chỉ đạo

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý với yêu cầu đảm bảo tính hiệu quả, khoa học, đảm bảo kỷ cương, nề nếp nhà trường.

- Chỉ đạo các tổ hoàn thành xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên và tự đào tạo bồi dưỡng.

- Xây dựng đội ngũ, xây dựng tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm .

- Bố trí hợp lý công việc phù hợp với trình độ, năng lực cho từng CB-GV-NV hiện có nhằm phát huy tốt hiệu quả các công việc được phân công, xác định nhu cầu thực tế hiện nay về đội ngũ để xây dựng kế hoạch đào tạo.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ để bổ sung nguồn qui hoạch.

- Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục.

- Căn cứ vào các văn bản pháp qui về tài chính, tiếp tục xem xét để điều chỉnh qui chế chi tiêu nội bộ để đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho CBVC và HS của đơn vị, đảm bảo tính công khai rõ ràng, tính kế hoạch trong chi tiêu; tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo, các bộ phận tham mưu trong công tác quản lý tài chính đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại và chuẩn.

- Xử lý, điều hành công việc kịp thời đúng thời gian. Tăng cường công tác kiểm, tra giám sát các hoạt động. Thực hiện đúng thời gian, chính xác về chế độ thông tin, báo cáo.

9.2. Công tác tham mưu, phối hợp

- Làm tốt công tác tham mưu cho các cấp, công tác phối hợp với các ban ngành đoàn thể để triển khai đạt hiệu quả kế hoạch năm học.

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn trường, Ban đại diện CMHS trong việc thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị. Tạo điều kiện tốt nhất để Đoàn trường, Ban đại diện CMHS phát huy được vai trò hoạt động của mình trong đơn vị.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tham mưu các cấp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy học.

V. Tổng hợp các chỉ tiêu trong năm học 2025 -2026

1. Học sinh:

- Duy trì sĩ số đạt trên 99% (không kể học sinh chuyển trường, đi du học, đi học nghề,...).

- Tỷ lệ xếp loại rèn luyện học sinh từ khá trở lên trên 98%, hạn chế học sinh xếp loại rèn luyện đạt và chưa đạt

- Tỷ lệ học sinh xếp loại học tập đạt mức Tốt là: trên 15%; học sinh Khá là: trên 50%, không đạt dưới 1,5%.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau khi thi lại: 100%.

- Tỷ lệ đậu tốt nghiệp THPT: 100%.

- Tỷ lệ học sinh xét và trúng tuyển vào các trường ĐH-CD trên 80%.

- Học sinh đạt giải cấp tỉnh các môn văn hoá: 20

- Học sinh tham gia NCKHKT: 01 đề tài cấp tỉnh

- Học sinh tham gia STEM: 01 đề tài cấp tỉnh

- Có học sinh tham gia đầy đủ các Hội thi do các cấp tổ chức và đạt giải.

2. Các tổ CM, tổ VP:

- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới.

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 đợt sinh hoạt chuyên môn theo hướng “nghiên cứu bài học”/ HK.

- 100% tổ chuyên môn thực hiện hồ sơ sổ sách điện tử theo quy định của nhà trường.

- 100% nhân viên tổ văn phòng thực hiện tốt ngày giờ công lao động theo nhiệm vụ được phân công và qui chế làm việc của nhà trường.

3. CBQL-GV-NV:

- 100% giáo viên được cử tham gia các lớp tập huấn của ngành về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

- 100% giáo viên đăng ký dạy tốt theo hướng nghiên cứu bài học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực.

- Khuyến khích mỗi tổ chuyên môn đều có giáo viên tham dự Hội thi giáo viên

chủ nhiệm giỏi và mỗi môn học đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp trường. (nếu có tổ chức)

- Không có giáo viên vi phạm qui chế chuyên môn.
- 100% giáo viên thực hiện hồ sơ điện tử theo qui định của nhà trường và hồ sơ được xếp loại khá trở lên.
- 100% CB-GV-NV đăng ký tham gia tốt các cuộc vận động, hưởng ứng tốt các phong trào thi đua, không có CB-GV-NV vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm pháp luật nhà nước, không vi phạm an toàn giao thông.
- 100% CB-GV-NV chấp hành tốt các qui định, nội qui, nề nếp cơ quan.
- Trường đạt: Tập thể lao động tiên tiến và Cơ quan văn hóa;
- Xếp loại viên chức: 100% HTTNV
- LĐT: 70
- Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 08
- GVG/ GVCN giỏi cấp trường: 10
- GVG/ GVCN giỏi cấp tỉnh: 01
- Giấy khen của giám đốc sở GD&ĐT Lâm Đồng: 07

4. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025 - 2026
- Hội khuyến học: Vững mạnh.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch được thông qua trong toàn trường, yêu cầu các bộ phận, tổ trưởng các tổ căn cứ vào nội dung kế hoạch này để xây dựng kế hoạch quản lý - chỉ đạo và tổ chức thực hiện (Kế hoạch giáo dục của tổ CM; kế hoạch chỉ đạo chuyên môn; kế hoạch thi đua; kế hoạch kiểm tra nội bộ; lịch công tác tuần/tháng/năm; ...) và hoàn thành đúng thời gian qui định của nhà trường và trình BGH phê duyệt trước khi thực hiện.

CB-GV-NV thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã thông qua. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo hoặc đề xuất cho Ban giám hiệu xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GD và ĐT;
- Hội đồng liên tịch;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phùng Thị Thuý Hằng